

QUY ĐỊNH

Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông tỉnh Bắc Giang từ năm học 2021-2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày /3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ năm học 2021-2022.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi là cơ sở giáo dục phổ thông), các Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa và cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nguyên tắc lựa chọn sách giáo khoa

1. Lựa chọn sách giáo khoa thuộc danh mục sách giáo khoa đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Mỗi môn học, hoạt động giáo dục ở một khối lớp lựa chọn từ 01 (một) đến 02 (hai) sách giáo khoa.

3. Bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ TIÊU CHÍ LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA

Điều 3. Sách giáo khoa phù hợp với năng lực của học sinh địa phương

1. Sách giáo khoa được trình bày khoa học, hấp dẫn, có cấu trúc rõ ràng, dễ sử dụng; kênh chữ và kênh hình chọn lọc, thân thuộc, có tính thẩm mỹ, phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh và văn hóa, xã hội tỉnh Bắc Giang.

2. Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính khoa học, hiện đại, thiết thực, dễ sử dụng, thuận lợi cho việc triển khai hoạt động dạy và học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

3. Các câu hỏi, bài tập, hoạt động trong sách giáo khoa gắn gũi với thực tiễn địa phương, được sắp xếp theo nhiều mức độ tạo cơ hội cho tất cả học sinh có khả năng tự học, tự tìm tòi kiến thức; phát triển, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho học sinh.

4. Ngôn ngữ sử dụng trong sách giáo khoa trong sáng, dễ hiểu và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi học sinh.

Điều 4. Sách giáo khoa hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

1. Nội dung sách giáo khoa phân chia theo các chủ đề/bài học rõ ràng và được thiết kế, trình bày bằng các hoạt động đa dạng, tạo điều kiện cho giáo viên có nhiều phương án lựa chọn hình thức tổ chức và phương pháp dạy học tích cực.

2. Sách giáo khoa đảm bảo tích hợp kiến thức nội môn và liên môn theo các chủ đề, giúp giáo viên dạy học tích hợp, gắn kết với thực tiễn cuộc sống; đảm bảo tính phân hóa, giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng vốn có của mỗi học sinh.

3. Sách giáo khoa thể hiện đa dạng hình thức, phương pháp đánh giá, thuận lợi cho giáo viên lựa chọn công cụ đánh giá mức độ cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh.

4. Cấu trúc sách giáo khoa thuận tiện cho nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Điều 5. Sách giáo khoa phù hợp với điều kiện của nhà trường và kinh tế xã hội ở địa phương

1. Nội dung sách giáo khoa có tính mở, dễ điều chỉnh để phù hợp với khả năng và điều kiện học tập của các đối tượng học sinh nhà trường.

2. Nội dung sách giáo khoa triển khai hiệu quả với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và phù hợp với năng lực của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục của nhà trường.

3. Sách giáo khoa có giá thành phù hợp với điều kiện kinh tế của cộng đồng dân cư địa phương.

**Điều 6. Sách giáo khoa đảm bảo nguồn học liệu mở, liên thông và có tri
sử dụng lâu dài**

1. Nguồn tài nguyên, học liệu bổ trợ cho giáo viên, học sinh, phụ huynh phong phú, đa dạng và có tính liên thông.
2. Danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học đi kèm với sách giáo khoa đảm bảo phù hợp, chất lượng và giá cả hợp lý.
3. Sách giáo khoa đảm bảo về chất lượng giấy in, kênh chữ và kênh hình rõ nét, có giá trị sử dụng lâu dài.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở GD&ĐT

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh thành lập các Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo Điều 4 và Điều 5 Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT (Thông tư 25); Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục phổ thông. Báo cáo kết quả lựa chọn sách giáo khoa để UBND tỉnh phê duyệt; cung cấp thông tin cho các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để bảo đảm có đầy đủ sách giáo khoa trước khi bắt đầu năm học mới. Bảo đảm nguồn kinh phí cho Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa theo quy định hiện hành.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND huyện, thành phố

Chỉ đạo Phòng GD&ĐT tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý. Bảo đảm nguồn kinh phí để các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa.

Điều 9. Trách nhiệm của Phòng GD&ĐT

Chỉ đạo hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý. Tổng hợp, sắp xếp theo thứ tự sách giáo khoa có số cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn từ cao xuống thấp và báo cáo Sở GD&ĐT kết quả đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục phổ thông

Tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 trong Thông tư 25 và Quyết định này. Các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức

lựa chọn 01 bộ sách giáo khoa để tổ chức dạy học và báo cáo cấp quản lý trực tiếp về chuyên môn từ các danh mục sách giáo khoa được UBND tỉnh phê duyệt.

Sử dụng sách giáo khoa đã được lựa chọn trong tổ chức dạy và học; hướng dẫn giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa và thông báo theo quy định tại Khoản 4, Điều 8 trong Thông tư 25 và Quy định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn